



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyen Van Tho
Last Middle First

Current Address: 3 A/5 ấp Quảng Bền, Trảng Bồng, Tây Ninh, Long An

Date of Birth: 07/14/39 Place of Birth: Quảng Trị

Previous Occupation (before 1975) Maj (Thua Thien Sector)
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/13/75 To 05/08/80
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Nguyen Hanh
Name

Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Kính gửi Bà KHUẾ - MINH THO
HỘI TRƯỞNG HỘI GIA ĐÌNH
CỰU CHIẾN BINH V.N.

Kính Thưa Bà.

Tôi tên là NGUYỄN VĂN THO
Sinh ngày 14. Tháng 7 - 1939 tại Quảng Trị
Thẻ Chứng minh nhân dân số: 270 644 4 09
cấp ngày 5.2.1982 tại xã Trảng Bòm 1
Huyện Thống Nhất Khu 3A/5 ấp Quảng Biên xã Trảng
Bòm 1 huyện Thống Nhất tỉnh Đồng Nai
Nguyên trước tôi là: Thiếu Tá - Sĩ quan:
59/165.146 Chức vụ: Liên đoàn phó. Đồn ở
Sơn cùng: Liên đoàn 914. Thuộc Tiểu khu Thừa Thiên
Đỗ học tập cải tạo từ ngày 13.6.1975
Được thả về ngày 5.1980.
Tôi đã đi, nay tôi lâu, đây để nuôi gia đình
Vây tôi viết thư này kính xin Bà xét can
thiệp cho tôi được cấp L.O.I. để bỏ tù
hỏi ở tại Việt Nam. Vì tôi đã gởi hồ sơ:
1/ American Embassy ODP Box 58
SAN FRANCISCO 96346 - 0001 - USA
Ngày 18.7.1988 Số' 343.
2/ Panjabum Building 124 South Sathern
Tai Road Bangkok 10100 Thailand
Ngày 02.8.1988 Số' 831
3/ Hồ Công tá Việt nam - Số' 6 Chu Văn An
Hà Nội ngày 02.8.1988 - Số' 832
Xin được tên cái giấy hỏi báo hi
Tôi xin Thành kính cảm ơn bà và kính
chúc bà mạnh khỏe.

Quảng Biên ngày 15.6.1989
Kính.


Nguyễn Văn Tho

CATHOLIC CHARITIES DIOCESE OF ORANGE
RESETTLEMENT SERVICE
1505 BROOKHOLLOW, SUITE 112
SANTA ANA, CA 92705

NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

ODP IV # _____
(if known)

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF ORANGE, CA

SECTION I

AKA NGUYEN PHI HANH

Your Name: Mr/Ms NGUYEN HAHN
Family Middle Given

Phone: (Home) _____
(Work) _____

Your Address:

Number Street County/City State Zip Code

Date of Birth: 12-8-50 Place of Birth: THUA-THIEN VIETNAM Nationality: VIETNAMESE

Date of Entry to U.S.: 7/75 From: (country/camp) Reception Camp

My Alien Registration Number: (if applicable) A-22 017 310

Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident _____ U.S. Citizen ☒

My Naturalization Certificate Number: (if applicable) 12460442

SECTION II

I am filing the Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my _____ I-94 (both sides) _____ I-151 or _____ I-551 (Permanent Resident Card) is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit _____ yes NO no. If yes, date submitted: _____ and date approved: _____.

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian-American:

Name of Principal Applicant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
<u>NGUYEN-VAN-THO</u>	<u>7-14-1939</u>	<u>COUSIN</u>	<u>TO 5 KHU 3A AP QUANG-BIEN</u> <u>TRANG BOMI, THONG NAI</u> <u>DONG-NAI, VIET-NAM</u>

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____/_____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
Last Title/Grade: _____/_____ Name/Position of Supervisor _____/_____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit VIETNAMESE ARMY Last Title/Grade MAJOR
Name/Position of Supervisor UNKNOWN / _____

GN. 59 / 165.146

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes ☒ No ☐ Date: from 6-13-1975 to 5-8-1980

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School _____ Location _____
Type of Degree or Certificate _____
Date of Employment or Training: from _____ to _____
(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father (if known): _____
His Current address: _____

SECTION IV

NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
LE THI - PHUOC	2-10-1942	WIFE
NGUYEN QUANG THANH	1967	SON
NGUYEN QUANG TUAN	1969	SON
NGUYEN ANH NGAT	11-10-1970	SON
NGUYEN TRANG DIEM HUONG	5-20-1971	DAUGHTER
NGUYEN QUANG HOA BINH	4-30-1975	SON
NGUYEN QUANG DUNG LONG	3-19-1986	SON

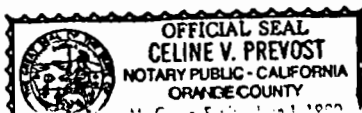
I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

[Signature]
Your Signature

Subscribed and sworn to before me this 18 day of July 1989

[Signature]
Signature of Notary Public

My Commission Expires: June 1, 1990



BỘ NỘI VỤ
TRẠI CẢI TẠO NAM HẠ

Số 174/PT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập tự do hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

T heo thông tư số 966-BC/PT ngày 31-3-1961 của Bộ nội vụ
Thi hành án văn quyết định tha số 06 ngày 22 tháng 4 năm 1980
của Bộ nội vụ
Nay cấp giấy tha cho anh chỉ có tên sau đây

Họ tên khai sinh : Nguyễn Văn Thọ
Họ tên thường gọi :
Họ tên bí danh :

Sinh ngày 14 tháng 7 năm 1929

Nơi sinh : Quê nhà tại

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt :

Trang bìa, thống nhất đồng nai

Cán tại: Thiếu tá liên quân pháp

Bị bắt ngày 13-6-1975 tại phát triển theo quyết định án văn
số ngày 1 tháng 8 năm 1978 của Bộ nội vụ

Đã bị tăng án lần cộng thêm năm tháng

đã được giảm án lần cộng thêm năm tháng

Nay về cơ trở tại, Khám 5 số 11 Thống nhất - Đồng nai

nhân xét quá trình cải tạo, nhận rõ tội lỗi áp tâm cải tạo
tín tưởng y ao đường lối chính sách giáo dục cải tạo của
đảng và chính phủ, lao động cần lao ngay công trại giao
chức học tập thêm gia cần tiếp thu sự giáo dục của ban giáo
thi cũng mức, nội quy của cơ sở cải tạo lớn.

Lần tay ngôn trở
phải
của Nguyễn Văn Thọ
đảm bảo số 4413
lập tại quân pháp

Họ tên, chữ ký
người được cấp
giấy

Ngày 8 tháng 5 năm 80

GIẤY THỊ

Nguyễn Văn Thọ



CONTROL

☒ Card
☐ Doc. Request; Form 8/29/87
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date
☐ Membership; Letter